

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ THI HẾT PHẦN HỌC: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN;
NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính K163 (mở tại huyện Đức Thọ)

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Những vấn đề cơ bản về Tư tưởng Hồ Chí Minh	
1	Cao Thị	Ái	01	8,0	7,5	
2	Nguyễn Thị Tú	An	02	7,5	8,5	
3	Bùi Thị Thuý	An	03	8,5	8,0	
4	Trần Thị Vân	Anh	04	7,0	7,5	
5	Thái Thị Vân	Anh	05	8,0	8,0	
6	Hoàng Hiền	Anh	06	7,0	8,0	
7	Nguyễn Tuấn	Anh	07	7,5	8,0	
8	Trần Hữu	Ba	08	7,0	7,5	
9	Nguyễn Thị Ngân	Bích	09	8,0	8,0	
10	Nguyễn Thị	Bình	10	8,0	8,5	
11	Trần Cao	Cường	11	8,0	8,5	
12	Đinh Thị	Đào	12	7,5	8,0	
13	Trần Văn	Diên	13	7,0	7,5	
14	Nguyễn	Đính	14	8,5	8,5	
15	Nguyễn Minh	Đức	15	7,0	7,0	
16	Nguyễn Minh	Đức	16	7,5	7,5	
17	Nguyễn Thùy	Dung	17	8,5	8,0	
18	Trần Thị Mỹ	Lê	18	7,5	7,5	
19	Trần Quốc	Dũng	19	Không đủ ĐK dự thi	8,0	
20	Nguyễn Thị Anh	Dương	20	7,5	8,0	
21	Nguyễn Minh	Giáp	21	8,0	8,5	
22	Nguyễn Quốc	Giáp	22	7,0	8,0	
23	Bùi Thị Ngọc	Hà	23	7,0	8,0	
24	Lê Thị	Hằng	24	8,5	8,5	
25	Nguyễn Thúy	Hằng	25	7,5	8,5	
26	Trần Thị	Hằng	26	7,0	8,0	
27	Đào Thị	Hằng	27	7,0	8,0	
28	Thái Thị	Hiên	28	7,0	7,5	
29	Nguyễn Thị	Hiên	29	7,5	8,0	
30	Trần Bắc	Hiển	30	8,0	8,5	



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Những vấn đề cơ bản về Tư tưởng Hồ Chí Minh	
31	Lê Thị Thu	Hiền	31	8,0	8,0	
32	Đinh Thị	Hiền	32	7,0	8,0	
33	Nguyễn Thị	Hoa	33	7,5	8,0	
34	Thái Thị Thanh	Hoa	34	8,5	8,0	
35	Thái Văn	Hòa	35	7,0	7,0	
36	Bùi Thị	Hoàn	36	7,5	8,0	
37	Nguyễn Thị Bảo	Huế	37	8,5	8,0	
38	Nguyễn Văn	Hùng	38	7,0	Vắng thi	
39	Nguyễn Ngọc	Hùng	39	7,5	8,5	
40	Nguyễn Việt	Hùng	40	7,5	8,5	
41	Trần Thị Thu	Hương	41	7,5	8,5	
42	Phan Thị	Hường	42	7,5	8,0	
43	Nguyễn Xuân	Huy	43	7,5	8,0	
44	Trần Duy	Khán	44	8,0	8,5	
45	Phạm Thị Hải	Lê	45	8,0	8,0	
46	Nguyễn Thị Huyền	Lương	46	7,5	8,0	
47	Nguyễn Thị Phương	Mai	47	7,5	8,0	
48	Phan Thị	Mai	48	7,5	8,0	
49	Nguyễn Thị	Mến	49	7,0	7,5	
50	Trần Thanh	Minh	50	8,5	7,5	
51	Nguyễn Thị	Nga	51	8,0	8,0	
52	Lê Thị	Nguyệt	52	8,0	8,0	
53	Phan Thị Kiều	Nhi	53	7,5	8,5	
54	Phan Thị	Nhi	54	7,5	8,0	
55	Nguyễn Thị	Như	55	7,5	8,0	
56	Nguyễn Thị	Nhung	56	8,0	7,5	
57	Bùi Khắc	Phong	57	8,0	8,0	
58	Nguyễn Trọng	Phú	58	7,0	7,5	
59	Nguyễn Thị Thu	Phương	59	7,5	7,5	
60	Nguyễn Hồng	Quân	60	7,5	7,0	
61	Phan Đình	Quyết	61	7,5	7,0	
62	Võ Tá	Sáng	62	Vắng thi	7,0	
63	Nguyễn Thị Hồng	Tâm	63	7,0	8,0	
64	Lê Thị	Tâm	64	8,0	8,0	
65	Bùi Đình	Tâm	65	8,0	8,0	
66	Trần	Tân	66	8,0	8,0	
67	Lê Thị Hồng	Thái	67	8,0	7,5	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	Những vấn đề cơ bản về Tư tưởng Hồ Chí Minh	
68	Phùng Thị	Thắm	68	7,5	8,5	
69	Phạm Tiến	Thắng	69	7,5	7,5	
70	Lê Việt	Thắng	70	8,0	8,5	
71	Lê Doãn	Thắng	71	8,0	7,5	
72	Nguyễn Chí	Thanh	72	7,5	7,5	
73	Trương Thị Xuân	Thành	73	7,5	8,0	
74	Phạm Thị Thu	Thảo	74	7,0	8,0	
75	Nguyễn Thị	Thiêm	75	8,0	8,0	
76	Phạm Thị	Thúy	76	Vắng thi	Vắng thi	
77	Đặng Thị Hồng	Thúy	77	8,0	8,5	
78	Đặng Thị	Thúy	78	7,5	8,0	
79	Dương Ngọc	Thùy	79	8,0	8,0	
80	Phạm Thị	Tinh	80	7,5	8,0	
81	Dương Thị Huyền	Trang	81	8,5	8,5	
82	Kiều Thị Huyền	Trang	82	7,0	8,5	
83	Đặng Hữu	Trung	83	7,0	7,5	
84	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	84	8,0	8,5	
85	Trần Thị	Vân	85	7,0	7,5	
86	Trần Xuân	Vinh	86	7,0	7,5	
87	Trần Thị	Vinh	87	7,5	7,5	
88	Nguyễn Thị Bảo	Yên	88	7,5	7,0	

Danh sách này gồm: 88 học viên

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 3 năm 2021

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH

HIỆU TRƯỞNG





Thái Thị Hiền

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

TS. Nguyễn Trọng Tú